



Thanh Hoá, ngày 05 tháng 12 năm 2015

BÁO CÁO TÓM TẮT
Tình hình kinh tế - xã hội năm 2015,
kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2016
(Tài liệu báo cáo phục vụ Kỳ họp thứ 15, HĐND tỉnh khóa XVI)

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2015

I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Thực hiện nhiệm vụ năm 2015, mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức, song, được sự quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ của Trung ương, cùng với sự nỗ lực, cố gắng, quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh, nên tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2015 của tỉnh vẫn giữ được ổn định và có bước phát triển. Kết quả cụ thể trên các lĩnh vực như sau:

1. Kinh tế tiếp tục duy trì đà tăng trưởng khá; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực; một số chỉ tiêu chủ yếu vượt kế hoạch đề ra và tăng cao so với cùng kỳ

Tốc độ tăng trưởng kinh tế (theo giá 1994) ước đạt 11,8%, vượt mục tiêu kế hoạch (11,7%) và là mức tăng cao nhất trong 4 năm vừa qua. Tỷ trọng ngành nông, lâm, thủy sản trong GDP chiếm 17,5%, giảm 1,3%; công nghiệp - xây dựng chiếm 42,1%, tăng 1,2%; dịch vụ chiếm 40,4%, tăng 0,1% so với cùng kỳ. GDP bình quân đầu người ước đạt 1.520 USD, hoàn thành mục tiêu kế hoạch.

1.1. Sản xuất nông, lâm, thủy sản phát triển ổn định và đạt kết quả khá toàn diện; sản lượng lương thực ước đạt 1,73 triệu tấn, vượt 2,5% kế hoạch; áp dụng cơ giới hóa đồng bộ trên 11.400 ha lúa; xây dựng 5.120 ha mô hình cánh đồng mẫu lớn; phát triển thêm 135 trang trại chăn nuôi tập trung và đang triển khai một số dự án quy mô lớn như: Tổ hợp các trang trại chăn nuôi bò sữa công nghệ cao Vinamilk với quy mô 16.000 con, dự án chăn nuôi bò Úc với quy mô 20.000 con; các tập đoàn FLC, Vingroup đang triển khai thành lập công ty TNHH 2 thành viên để đầu tư sản xuất nông nghiệp. Trồng rừng tập trung ước đạt 12.694 ha, tăng 10,6%; khai thác lâm sản ước đạt 400 nghìn m³ gỗ, tăng 33,1%; tỷ lệ che phủ rừng ước đạt 52%, tăng 0,5% so với cùng kỳ. Giá trị sản xuất thủy sản ước đạt 1.354 tỷ đồng, tăng 7,9% so với cùng kỳ. Đến cuối năm 2015, toàn tỉnh có 110 xã và 106 thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm 19,2% tổng số xã toàn tỉnh và đang hoàn thiện thủ tục hồ sơ đề nghị công nhận huyện Yên Định đạt chuẩn nông thôn mới.

1.2. Sản xuất công nghiệp duy trì tốc độ tăng trưởng khá; giá trị sản xuất ước đạt 33.731 tỷ đồng, tăng 10,6% so với cùng kỳ. Trong năm, đã động thổ, khởi

công, đưa vào hoạt động dây chuyền 2 Nhà máy gạch men cao cấp Vicenza; DA xi măng Long Sơn; DA sản xuất dầu ăn; DA nhiệt điện Nghi Sơn 2; các nhà máy may, sản xuất giày dép xuất khẩu tại các huyện Yên Định, Thọ Xuân, Cẩm Thủy, Thạch Thành, Hậu Lộc. Sản xuất tiêu thủ công nghiệp được quan tâm phát triển; giá trị sản xuất ước đạt 7.018 tỷ đồng, tăng 9,5% so với cùng kỳ, đóng góp 20,8% tổng giá trị sản xuất ngành công nghiệp.

1.3. Các ngành dịch vụ chủ yếu có bước phát triển khá; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 61.394 tỷ đồng, tăng 16,9% so với cùng kỳ. Chỉ số giá tiêu dùng năm 2015 dự kiến tăng dưới 2%, là mức tăng thấp nhất trong nhiều năm qua. Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 1,48 tỷ USD, tăng 19,3%; kim ngạch nhập khẩu ước đạt 1,1 triệu USD, tăng 44,2% so với cùng kỳ.

Hoạt động du lịch diễn ra sôi động, tạo ra sức hấp dẫn mới nhờ tổ chức thành công các sự kiện trong Năm du lịch quốc gia 2015 và đưa quần thể du lịch nghỉ dưỡng sinh thái 5 sao FLC Sầm Sơn vào hoạt động. Năm 2015, ngành du lịch ước đón 5,5 triệu lượt khách, tăng 21,3%; doanh thu ước đạt 5.175 tỷ đồng, tăng 18,2% so với cùng kỳ.

Dịch vụ vận tải ước đạt 44,4 triệu tấn hàng hóa và 31,3 triệu lượt khách, so với cùng kỳ tăng 7,5% về khối lượng hàng hóa và 20,7% về số lượt khách; xếp dỡ hàng hóa qua cảng ước đạt 5,8 triệu tấn, tăng 27,4% so với cùng kỳ. Lượng hành khách qua Cảng hàng không Thọ Xuân dự kiến năm 2015 đạt 500.000 lượt, gấp 1,5 lần mục tiêu quy hoạch đến năm 2020, mở ra triển vọng lớn cho thu hút các hãng hàng không mở thêm đường bay mới phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Huy động vốn của các tổ chức tín dụng đến ngày 31/10/2015 ước đạt 48.165 tỷ đồng, tăng 19,6%; tổng dư nợ ước đạt 58.267 tỷ đồng, tăng 14,8% so với đầu năm 2015.

1.4. Tổng thu NSNN ước đạt 10.900 tỷ đồng, vượt 55,6% dự toán, tăng 25,7% so với cùng kỳ. Chi ngân sách địa phương ước đạt 22.421 tỷ đồng, bằng 110% dự toán, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực.

1.5. Trong năm 2015 ước thành lập mới 1.234 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 6.211 tỷ đồng, so với cùng kỳ tăng 14% về số doanh nghiệp và 26,5% về vốn đăng ký; doanh thu của doanh nghiệp ước đạt 122.000 tỷ đồng, tăng 9,2%; nộp ngân sách ước đạt 4.695 tỷ đồng, tăng 4,5% so với cùng kỳ.

2. Hoạt động kinh tế đối ngoại, xúc tiến đầu tư được chú trọng; thu hút đầu tư, huy động vốn cho đầu tư phát triển vượt mục tiêu kế hoạch; nhiều dự án lớn, quan trọng đã được triển khai thực hiện

Năm 2015, đã chấp thuận chủ trương đầu tư cho 113 dự án (5 dự án FDI) với tổng vốn đầu tư đăng ký 11.184 tỷ đồng và 42,1 triệu USD. Huy động vốn đầu tư phát triển ước đạt 112.730 tỷ đồng, vượt 4,4% kế hoạch, tăng 31,8% so với cùng kỳ. Giá trị khối lượng thực hiện các chương trình, dự án năm 2015 ước đạt 3.550 tỷ đồng, bằng 85% kế hoạch; giá trị giải ngân ước đạt 3.801 tỷ đồng, bằng 91% kế hoạch.

3. Lĩnh vực văn hóa, xã hội đạt nhiều kết quả quan trọng; các chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời; đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện

3.1. Hoạt động khoa học và công nghệ tiếp tục được đẩy mạnh; đã triển khai thực hiện 176 nhiệm vụ, nghiệm thu 50 nhiệm vụ khoa học công nghệ; kiểm tra 177 cơ sở kinh doanh thép, xăng dầu, đồ điện, điện tử,... phát hiện và xử phạt 21 cơ sở vi phạm.

3.2. Hoạt động văn hóa, thông tin tập trung tuyên truyền công tác tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp, các sự kiện trong Năm du lịch quốc gia 2015; đã tổ chức thành công 08 giải thể thao cấp tỉnh, 99 giải cấp huyện và 520 giải cấp xã; thể thao thành tích cao đạt 567 huy chương các loại, với 219 huy chương vàng. Đội bóng đá FLC Thanh Hóa đạt huy chương đồng tại V-League 2015.

3.3. Chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục mũi nhọn được giữ vững; đã hoàn thành phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi; tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp THPT đạt 91,92%; kỳ thi học sinh giỏi quốc gia khối THPT, học sinh tỉnh ta đạt 57 giải, xếp thứ 6 toàn quốc; có 02 học sinh đạt giải ba Olympic quốc tế Khoa học kỹ thuật sáng tạo, 01 học sinh đạt giải khuyến khích Olympic quốc tế môn Sinh học. Năm 2015, toàn tỉnh dự kiến có thêm 110 trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia, nâng tỷ lệ trường chuẩn quốc gia lên 51,9%.

3.4. Ngành y tế tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; đã tiếp nhận và đưa một số kỹ thuật cao vào chẩn đoán, điều trị ở các bệnh viện tuyến tỉnh; chuyển giao 685 kỹ thuật cho bệnh viện tuyến huyện; toàn tỉnh có thêm 86 xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế, nâng tỷ lệ chung cả tỉnh lên 45%; đã kiểm tra 7.286 cơ sở, phát hiện và xử lý 1.357 cơ sở vi phạm vệ sinh ATTP; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm 1,2% so với cùng kỳ.

3.5. Trong năm 2015 dự kiến giải quyết việc làm cho 63.000 người, tăng 3% so với cùng kỳ, trong đó có 10.000 lao động đi làm việc ở nước ngoài; tuyển mới và đào tạo nghề cho 66.600 người, nâng tỷ lệ lao động được đào tạo lên 55%. Tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống còn 6,99%; đã hỗ trợ 1.918 tấn gạo cho các hộ nghèo, hộ thiểu đối; tổ chức thăm hỏi, động viên, tặng quà cho hơn 308 nghìn đối tượng người có công; trợ cấp thất nghiệp cho hơn 10.000 lao động.

4. Tình hình chính trị ổn định, quốc phòng - an ninh được củng cố; trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; cải cách thủ tục hành chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tiếp tục được quan tâm thực hiện

Các lực lượng vũ trang thường xuyên nắm chắc tình hình, chủ động tham mưu giải quyết các tình huống, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ; tích cực tham gia phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai và cứu hộ, cứu nạn; bảo đảm an toàn tuyệt đối cho đại hội Đảng các cấp và các sự kiện quan trọng của tỉnh.

Lực lượng công an đã điều tra làm rõ 1.765 vụ với 3.928 đối tượng phạm tội về trật tự xã hội, khởi tố điều tra 1.050 vụ với 2.221 bị can; bắt, vận động đầu thú 281 đối tượng truy nã; phát hiện, xử lý 589 vụ với 814 đối tượng phạm tội về ma túy, khởi tố 383 vụ với 441 bị can; phát hiện, xử lý 246 vụ với 323 đối tượng phạm tội và vi phạm về kinh tế, chức vụ, khởi tố 25 vụ với 36 bị can. Tai

nạn giao thông giảm 6,2% về số vụ, 5,2% về số người chết và 8,5% về số người bị thương; tình trạng xe quá khổ, quá tải đã cơ bản được xử lý.

Thanh tra các sở, ngành đã tiến hành 2.070 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành theo kế hoạch; phát hiện 2.022 tổ chức, cá nhân vi phạm, quyết định xử phạt 1.939 tổ chức, cá nhân với số tiền 9.059 triệu đồng, kiến nghị thu hồi 5.223 triệu đồng. Công tác tiếp dân được duy trì; khiếu nại, tố cáo được giải quyết theo thẩm quyền ngay từ cơ sở.

Tóm lại, những kết quả đạt được trong năm 2015 là hết sức khả quan và khá toàn diện; tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt khá và cao nhất trong 4 năm gần đây, cơ cấu các ngành kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực; thu NSNN vượt dự toán; dư nợ tín dụng tăng trưởng khá; kim ngạch xuất khẩu vượt kế hoạch; tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tăng cao so với cùng kỳ, chỉ số giá tiêu dùng ở mức thấp nhất trong 10 năm qua; du lịch Sầm Sơn có bước đột phá về hạ tầng; huy động vốn đầu tư phát triển gấp 1,3 lần so với cùng kỳ; nhiều công trình, dự án lớn đã hoàn thành đầu tư, đưa vào khai thác, sử dụng, góp phần quan trọng vào việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Nhiều sự kiện lớn về chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục được tổ chức thành công; kết quả thi học sinh giỏi, thể thao thành tích cao duy trì vị trí tốp đầu cả nước; hoạt động đối ngoại được tăng cường; quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Trong số 16 chỉ tiêu chủ yếu theo Nghị quyết của HĐND tỉnh, có 7 chỉ tiêu hoàn thành vượt kế hoạch; 9 chỉ tiêu hoàn thành kế hoạch. Những kết quả trên là tiền đề quan trọng cho việc xây dựng và triển khai thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2016.

II. NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KẾM

Bên cạnh kết quả đạt được nêu trên, tình hình kinh tế - xã hội năm 2015 vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, cụ thể là:

1. Tốc độ tái cơ cấu các ngành kinh tế còn chậm; một số lĩnh vực sản xuất còn gặp khó khăn; năng lực sản xuất mới tăng thêm còn ít; một số sản phẩm có sản lượng đạt thấp và dự kiến không hoàn thành kế hoạch cả năm.

2. Các chỉ số phản ánh môi trường đầu tư kinh doanh vẫn duy trì trong nhóm tốt và khá, nhưng giảm so với năm trước; tiến độ thực hiện của nhiều dự án đầu tư trong nước (DDI) còn chậm.

Tiến độ giải ngân các dự án sử dụng vốn NSNN, TPCP, ODA đạt thấp so với kế hoạch; lũy kế tiến độ thực hiện của nhiều dự án, gói thầu còn chậm so với hợp đồng; công tác quản lý vốn tạm ứng ở một số chủ đầu tư chưa tốt; nợ đọng xây dựng cơ bản còn lớn; chất lượng một số công trình còn thấp; GPMB vẫn còn nhiều vướng mắc; công tác quyết toán dự án hoàn thành còn chậm.

3. Hoạt động của các doanh nghiệp vẫn còn khó khăn; số doanh nghiệp đăng ký tạm nghỉ kinh doanh còn cao; doanh nghiệp nợ đọng thuế, nợ BHXH có chiều hướng gia tăng; đã xảy ra 3 vụ đình công, nghỉ việc tập thể và 24 vụ tai nạn lao động.

4. Cơ sở vật chất, kinh phí chi hoạt động chuyên môn của nhiều trường học còn rất khó khăn; tình trạng thừa, thiếu giáo viên chưa được giải quyết triệt để; tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp không tìm được việc làm còn lớn; tình trạng quá tải ở các bệnh viện công lập còn diễn ra; chất lượng khám chữa bệnh, cơ sở vật chất của mạng lưới y tế xã chưa đáp ứng được nhu cầu.

5. Tai nạn giao thông tuy giảm so với cùng kỳ nhưng còn ở mức cao; an ninh trật tự còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ; hoạt động truyền đạo trái phép, di dân tự do diễn biến phức tạp; tình trạng người dân xuất cảnh trái phép ra nước ngoài làm thuê, tai nạn, chìm tàu, trộm cắp trên biển ngày càng gia tăng; khiếu kiện đông người, vượt cấp còn xảy ra.

Những hạn chế, yếu kém nêu trên có nhiều nguyên nhân, song chủ yếu là do công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của một số ngành, địa phương chưa thực sự sâu sát, cụ thể, thiếu trọng tâm, trọng điểm, thiếu quyết liệt; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính chưa nghiêm; năng lực, ý thức trách nhiệm của một số cán bộ, công chức và người đứng đầu đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ còn yếu; việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo của một số ngành, địa phương, đơn vị chưa nghiêm túc, kịp thời, ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành của tỉnh.

Phần thứ hai **KIỂM ĐIỂM CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2015**

I. NHỮNG ƯU ĐIỂM

1. Trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết của Chính phủ và HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2015; đồng thời, vận dụng linh hoạt, sáng tạo các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương trên các lĩnh vực; định kỳ tổ chức rà soát, kịp thời điều chỉnh, bổ sung các giải pháp cho phù hợp và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

2. Hoạt động chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh vừa bảo đảm tính toàn diện, vừa có trọng tâm, trọng điểm, chú trọng giải quyết những vấn đề lớn, chiến lược lâu dài, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững.

- Tập trung chỉ đạo rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hoàn chỉnh các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, các cơ chế, chính sách để triển khai thực hiện trong giai đoạn 2016 – 2020, điển hình như: quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch sử dụng đất của tỉnh; triển khai thực hiện đề án tái cơ cấu kinh tế, tái cơ cấu ngành nông nghiệp, tái cơ cấu và phát triển ngành dịch vụ; chỉ đạo xây dựng 5 chương trình trọng tâm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015-2020.

- UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo tổ chức thành công chuỗi sự kiện trong Năm du lịch Quốc gia 2015 với các hoạt động văn hóa đặc sắc được

du khách, bạn bè trong nước và quốc tế đánh giá cao, nổi bật là: Tuần lễ khai mạc Năm du lịch quốc gia 2015; Lễ hội du lịch biển năm 2015; Liên hoan văn hóa âm thực Bắc Trung Bộ; Liên hoan âm nhạc truyền thống các nước ASEAN; vòng chung kết Sao Mai 2015,...

- Chỉ đạo tổ chức khởi công, khánh thành các dự án lớn, có vai trò quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII như: Nhà máy Nhiệt điện Nghi Sơn 2, Nhà máy sản xuất dầu ăn, Cảng tổng hợp quốc tế gang thép Nghi Sơn, Hạ tầng khu công nghiệp Hoàng Long, Đường vành đai phía Tây thành phố Thanh Hóa, Sân golf và Khu đô thị du lịch sinh thái FLC Sầm Sơn, Quốc lộ 1A, cầu Nguyệt Viên, cầu Yên Hoành, Cầu Thắng, cầu Bút Sơn, cụm các trang trại bò sữa,...

- Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh xúc tiến đầu tư và hoạt động kinh tế đối ngoại; nâng tầm quan hệ hợp tác thành quan hệ đối tác với Ngân hàng Thế giới; đưa quan hệ hợp tác với thành phố Seongnam - Hàn Quốc, tỉnh Mittelsachsen - CHLB Đức đi vào chiều sâu; giữ mối quan hệ thường xuyên với các tổ chức tài chính quốc tế lớn như: Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB), Ngân hàng XNK Hàn Quốc; đầu mối, làm việc với đại sứ quán, tham tán các nước như Hoa Kỳ, Australia, Hungary, Singapore, Indonesia, Malaysia, Thái Lan,...; làm việc với các tập đoàn kinh tế lớn như: Vingroup, Daesang (Hàn Quốc), Idemitsu Kosan (Nhật Bản); tham dự các hội nghị xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch trong nước và quốc tế.

3. UBND, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ năm 2015, cụ thể là:

- Trong lĩnh vực nông nghiệp, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện chuyển đổi một số diện tích đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng các cây trồng có giá trị kinh tế cao hơn; nhân rộng các mô hình trồng trọt, chăn nuôi hiệu quả; đẩy mạnh nuôi trồng, khai thác, chế biến thủy sản; thực hiện tốt công tác phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn; rà soát, sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty nông, lâm nghiệp; triển khai thực hiện tốt chính sách vay vốn đóng mới tàu cá; hoàn thành kiểm kê đất lâm nghiệp và đánh giá trữ lượng rừng.

- Trong lĩnh vực công nghiệp và xây dựng, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ các dự án công nghiệp, các dự án giao thông đang triển khai; chuẩn bị hồ sơ, thủ tục đầu tư dự án Khu thương mại trung tâm và Khu trung tâm hành chính thành phố Thanh Hóa; sửa đổi, bổ sung quy định cấp giấy phép xây dựng, quy định quản lý bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

- Trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh tập trung chỉ đạo xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020; rà soát, điều chuyển vốn của các dự án không có khả năng giải ngân hết kế hoạch vốn để bổ sung cho các dự án trọng điểm, các dự án có tiến độ nhanh nhưng còn

thiếu vốn; chỉ đạo khẩn trương hoàn thành hồ sơ, thủ tục các dự án khởi công mới năm 2016; quản lý chặt chẽ việc sử dụng vốn ứng và hoàn ứng; giải quyết, xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản; tăng cường quản lý tiến độ, chất lượng các công trình, dự án đầu tư công.

- Trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo tăng cường công tác quản lý thị trường, giá cả; rà soát quy hoạch các loại chợ nông thôn; tổ chức thành công Hội chợ - Triển lãm thành tựu kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2010 - 2015, Hội chợ thương mại miền Tây Thanh Hóa; đẩy mạnh các hoạt động thương mại nội địa và cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, “Người Thanh Hóa ưu tiên dùng hàng Thanh Hóa”; tăng cường công tác quản lý, nâng cao chất lượng các dịch vụ du lịch.

- Trong lĩnh vực tài chính, ngân sách, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo tăng cường công tác quản lý thu, chống thất thu, giảm nợ đọng tiền nộp ngân sách nhà nước, công tác thu nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; đẩy mạnh thực hiện kê khai thuế qua mạng, nộp thuế điện tử, cổ phần hóa, thoái vốn ở các doanh nghiệp nhà nước; tăng cường công tác quản lý và nâng cao hiệu quả sử dụng nợ công, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; điều hành thu, chi ngân sách đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả theo đúng dự toán được duyệt.

- Trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, khoa học và công nghệ, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xác định giá đất để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất, đấu giá cấp quyền khai thác khoáng sản và xác định giá cho thuê đất thực hiện dự án đầu tư; hoàn thành kiểm kê đất đai và lập bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức và hộ gia đình; tăng cường thanh tra tiêu chuẩn, đo lường chất lượng và sở hữu công nghiệp; đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ khoa học, công nghệ vào sản xuất và đời sống nhân dân.

- Trong lĩnh vực văn hóa – xã hội, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, các hoạt động văn nghệ chào mừng đại hội đảng các cấp; tổ chức thành công các hoạt động Năm du lịch quốc gia 2015, Đại hội thi đua yêu nước tỉnh Thanh Hóa lần thứ IX; chuyển giao Câu lạc bộ bóng đá Thanh Hóa cho Công ty cổ phần Tập đoàn FLC; tổ chức thành công kỳ thi tốt nghiệp THPT Quốc gia; chỉ đạo kiện toàn tổ chức bộ máy Phân hiệu Đại học Y Hà Nội tại Thanh Hóa; thành lập Khoa Quốc tế thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh; chuẩn bị các điều kiện thành lập Bệnh viện Ung bướu và Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình Thanh Hóa.

- Trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo mở đợt cao điểm đấu tranh, trấn áp tội phạm và tệ nạn xã hội, đảm bảo an ninh trật tự phục vụ đại hội đảng các cấp; chỉ đạo tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông; triển khai thực hiện Đề án tăng cường đảm bảo an ninh biên giới phía Tây tỉnh Thanh Hóa năm 2015; hoàn thành nhiệm vụ quốc phòng và quân sự địa phương.

4. Hoạt động chỉ đạo điều hành của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đảm bảo tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, hoàn thiện thể chế quản lý, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

Thực hiện chủ trương nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành, Chủ tịch UBND tỉnh đã yêu cầu các ngành, các cấp tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu quả sử dụng thời gian làm việc; tổ chức giao ban với các huyện, thị xã, thành phố để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước ở địa phương; tạm dừng tuyển dụng, tiếp nhận, bổ nhiệm công chức, viên chức, hợp đồng lao động trong các cơ quan nhà nước; xây dựng quy định khung tiêu chí đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố; xây dựng quy chế thi tuyển công chức xã, phường, thị trấn.

UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo tổ chức quán triệt, triển khai, hướng dẫn thi hành các luật mới ban hành; kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản của tỉnh có liên quan, xây dựng hệ thống chỉ tiêu và phương pháp tính các chỉ tiêu chủ yếu trong báo cáo chính trị đại hội các cấp; chỉ đạo tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo của công dân; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

5. Hoạt động chỉ đạo điều hành của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh tập trung xử lý, giải quyết kịp thời các vấn đề bức xúc phát sinh, nổi cộm mà cử tri và nhân dân quan tâm.

UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo xử lý kiên quyết đối với các dự án sử dụng đất chậm triển khai thực hiện hoặc vi phạm quy hoạch, trật tự xây dựng, quản lý đất đai; chấn chỉnh hoạt động thăm dò, khai thác, vận chuyển khoáng sản; xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản; kiểm tra, chấn chỉnh công tác đấu thầu, tổ chức lựa chọn nhà thầu; tổ chức thi tuyển công chức ngạch chuyên viên; xử lý, giải quyết nợ đọng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; xử lý, giải quyết ô nhiễm môi trường; thực hiện quyết liệt các biện pháp giảm thiểu tai nạn giao thông; phối hợp chặt chẽ với Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội trong việc theo dõi, nắm bắt tình hình khiếu kiện của nhân dân để kịp thời chỉ đạo xử lý, giải quyết.

II. NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM

Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ năm 2015 đã đạt được những kết quả quan trọng. Tuy nhiên, vẫn còn những hạn chế, yếu kém cần rút kinh nghiệm để khắc phục, đó là:

1. Chỉ đạo, điều hành trên một số mặt công tác tuy quyết liệt nhưng kết quả, hiệu quả chưa cao như: quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp; khai thác, tập kết tài nguyên, khoáng sản trái phép; ô nhiễm môi trường ở các cụm công nghiệp, bãi chứa rác thải tập trung; quản lý phương tiện vận tải hết niên hạn sử dụng; phương tiện vận tải thủy chưa đăng ký, đăng kiểm; giải phóng mặt bằng phục vụ các dự án; quản lý, sử dụng, quyết toán vốn đầu tư; nợ BHXH của người lao động; xuất cảnh trái phép ra nước ngoài làm thuê; tình trạng trộm cắp ngư lưới cụ khai thác thủy sản trên biển.

2. Kỷ luật, kỷ cương, ý thức chấp hành mệnh lệnh hành chính ở một số ngành, địa phương chưa nghiêm, chưa chủ động trong việc chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, công việc được giao; công tác quản lý, tổ chức cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng còn hạn chế; việc bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, tuyển dụng lao động ở một số địa phương, đơn vị thực hiện chưa đúng quy định; vẫn còn một bộ phận cán bộ, công chức ở một số sở, ban, ngành tham mưu xử lý, giải quyết công việc kém hiệu quả, còn có biểu hiện gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu cho người dân, doanh nghiệp.

Một số cơ quan chưa thực sự quan tâm theo dõi, bám sát nhiệm vụ được giao để đôn đốc chỉ đạo đầy nhanh tiến độ thực hiện. Theo kết quả thống kê thực hiện nhiệm vụ trong 11 tháng, những địa phương, đơn vị có tỷ lệ hoàn thành đúng hạn các công việc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao còn thấp là: UBND thị xã Sầm Sơn (64%), UBND huyện Hậu Lộc (83%), UBND huyện Tĩnh Gia (87%), UBND huyện Quảng Xương (87%), UBND huyện Quan Hóa (88%), UBND huyện Triệu Sơn (89%). Một số huyện thực hiện chưa tốt chủ trương, giải pháp, ý kiến chỉ đạo của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh như: tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư còn chậm ở các huyện Mường Lát, Lang Chánh, Thường Xuân, Hoằng Hóa, thị xã Bỉm Sơn, thành phố Thanh Hóa; lạm thu ở các trường học và dạy thêm học, thêm không đúng quy định, vi phạm pháp luật đe dọa ở thành phố Thanh Hóa; xảy ra cháy rừng ở các huyện Hậu Lộc, Tĩnh Gia, Hoằng Hóa; huyện Thường Xuân chưa có biện pháp hữu hiệu ngăn chặn tình trạng khai thác rừng trái phép.

Những hạn chế, yếu kém nêu trên có nguyên nhân khách quan, song nguyên nhân chủ quan là chủ yếu và thuộc trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu các ngành, các cấp.

Phần thứ ba KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2016

I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2016

1. Mục tiêu

Tập trung tháo gỡ khó khăn, tạo thuận lợi cho sản xuất kinh doanh phát triển theo định hướng tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nhằm nâng cao hiệu quả và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế; tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo sức hấp dẫn mới để đẩy mạnh thu hút đầu tư, huy động đa dạng và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho đầu tư phát triển, phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) cao hơn năm 2015, tạo đà cho việc thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch 5 năm 2016 - 2020. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội; thực hiện tốt công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân; tăng cường bảo vệ và cải thiện môi trường, quản lý khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên thiên nhiên; đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp; bảo đảm quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội.

Trọng tâm công tác chỉ đạo, điều hành để thống nhất nhận thức và hành động trong năm 2016 là: “*Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, trong đó tập trung quản lý chặt chẽ số lượng, chất lượng biên chế tại các cơ quan, đơn vị và nâng cao chất lượng giải quyết công việc cho tổ chức và công dân; đồng thời, tiếp tục tập trung các nguồn lực để đầu tư đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng, trong đó ưu tiên hạ tầng phục vụ phát triển du lịch*”.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

a) Về kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP theo giá 2010) đạt 9%¹ trở lên, trong đó nông, lâm, thủy sản tăng 2,3%; công nghiệp - xây dựng tăng 12,4% (công nghiệp tăng 10,2%; xây dựng tăng 15,8%); dịch vụ tăng 7,2%.
- GRDP bình quân đầu người đạt 1.630 USD.
- Cơ cấu các ngành kinh tế trong GRDP: ngành nông, lâm, thủy sản chiếm 17,9%, công nghiệp - xây dựng chiếm 39,6%, dịch vụ chiếm 38,2%, thuế sản phẩm chiếm 4,3%.
- Sản lượng lương thực đạt 1.674 triệu tấn.
- Tổng giá trị xuất khẩu đạt 1.620 triệu USD.
- Tổng huy động vốn đầu tư phát triển đạt khoảng 125.000 tỷ đồng.
- Tổng thu NSNN trên địa bàn đạt 11.100 tỷ đồng.
- Tỷ lệ đô thị hóa đạt 26% trở lên.
- Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 26,2% (năm 2016 có thêm 40 xã đạt chuẩn nông thôn mới).
- Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội đạt khoảng 8%.

b) Về xã hội

- Tốc độ tăng dân số dưới 0,65%.
- Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội đạt 45%.
- Số bác sĩ/1 vạn dân đạt 7,8.
- Số giường bệnh/1 vạn dân đạt 25,6.
- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế: 55%.
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế trên tổng số dân đạt 76%.
- Giải quyết việc làm cho 64.000 lao động (xuất khẩu 10.000 lao động).
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 58%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt 21% trở lên.
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 2,5% trở lên (theo chuẩn giai đoạn 2016 - 2020).
- Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 55,3%.

c) Về môi trường

- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 52,1%.
- Tỷ lệ dân số đô thị được dùng nước sạch đạt 87%.
- Tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh đạt 88%.
- Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn đạt 65%.

¹ Theo phương pháp tính cũ (GDP giá 1994) thì tăng trưởng khoảng 12%.

- Tỷ lệ chất thải y tế được thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn đạt 94%.

d) Về an ninh trật tự

- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự đạt 70%.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC

1. Rà soát, điều chỉnh và hoàn thiện các quy hoạch, hệ thống cơ chế chính sách; xây dựng và triển khai thực hiện các đề án, chương trình trọng tâm, các khâu đột phá về phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020

Tập trung rà soát, điều chỉnh, bổ sung và xây dựng các quy hoạch cho phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đến năm 2020, đảm bảo có tầm nhìn chiến lược, khai thác tốt tiềm năng thế mạnh của các địa phương và phù hợp với nhu cầu thị trường. Rà soát, sửa đổi, bổ sung hệ thống các cơ chế, chính sách tỉnh đã ban hành, đồng thời nghiên cứu, xây dựng một số cơ chế, chính sách mới nhằm thúc đẩy sự phát triển trên tất cả các lĩnh vực.

Khẩn trương hoàn thành kế hoạch hành động, chương trình trọng tâm, các đề án, dự án để triển khai thực hiện ngay từ đầu năm 2016, gồm: Chương trình phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; Chương trình phát triển Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp; Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững; Chương trình phát triển du lịch; Chương trình đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực; các đột phá trong nhiệm kỳ, gồm: Phát triển nhanh, đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; Nâng cao năng lực nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học - kỹ thuật phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân; Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh.

2. Tập trung tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất kinh doanh; đẩy nhanh quá trình tái cơ cấu các ngành kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, trọng tâm là tái cơ cấu ngành nông nghiệp

2.1. Đẩy nhanh quá trình thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh; tập trung chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để thực hiện có hiệu quả chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Phát triển chăn nuôi trang trại tập trung, công nghệ cao, theo chuỗi giá trị gắn với thị trường. Tăng cường quản lý vật tư, phân bón, giống, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Tập trung chuyển đổi cơ cấu sản phẩm lâm sản theo hướng trồng, khai thác gỗ lớn, phục vụ chế biến đồ gỗ xuất khẩu; tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phòng, chống cháy rừng.

Tiếp tục tổ chức lại sản xuất trên biển, phát triển các mô hình tổ, đội, hợp tác xã; hỗ trợ đầu tư nâng cấp, đóng mới tàu cá; tăng cường năng lực của lực lượng kiểm ngư và hỗ trợ ngư dân sản xuất, góp phần bảo vệ an ninh, chủ quyền biển đảo.

Tập trung chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, phấn đấu năm 2016 có thêm 40 xã đạt chuẩn nông thôn mới và bình quân toàn tỉnh đạt 14,2 tiêu chí/xã.

2.2. Huy động tối đa các nguồn lực để đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng Khu kinh tế Nghi Sơn, các khu công nghiệp tập trung; đầu tư phát triển các cụm công nghiệp ở khu vực miền núi để thu hút các dự án sản xuất công nghiệp; tiếp tục ưu tiên phát triển công nghiệp may mặc, da giày, chế biến nông, lâm, thủy sản,... để tận dụng lợi thế của địa phương và kết nối sản xuất theo chuỗi giá trị.

Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án công nghiệp dự kiến hoàn thành trong năm 2016 và các dự án trọng điểm đang triển khai thực hiện như: Lọc hóa dầu Nghi Sơn, xi măng Long Sơn, thép Nghi Sơn, nhiệt điện Nghi Sơn 2, thủy điện Trung Sơn, Hồi Xuân, Bá Thước 1, chế biến dầu ăn, các nhà máy giày, may mặc, các trang trại bò sữa, bò thịt quy mô công nghiệp.

Tiếp tục chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, cơ sở sản xuất đẩy mạnh sản xuất kinh doanh. Khuyến khích và có chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ sản xuất hiện đại nhằm nâng cao hiệu quả và năng lực cạnh tranh của các sản phẩm công nghiệp.

2.3. Phát triển đa dạng các sản phẩm và nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ, trong đó tập trung phát triển các ngành dịch vụ mà tỉnh xác định có nhiều lợi thế, gồm: du lịch, vận tải, thương mại, giáo dục, y tế chất lượng cao, viễn thông, công nghệ thông tin.

Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư phát triển du lịch, dự án kết cấu hạ tầng du lịch; tổ chức kết nối các khu, điểm du lịch với các di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh; mở thêm các tuyến bay mới để nâng cao hiệu quả khai thác Cảng hàng không Thọ Xuân; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án cảng biển trong Khu kinh tế Nghi Sơn nhằm thúc đẩy phát triển vận tải đường biển và các dịch vụ xếp dỡ, kho bãi.

Tiếp tục đẩy mạnh phát triển thương mại nội địa gắn với thực hiện cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam". Nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến thương mại để mở rộng thị trường tiêu thụ, đẩy mạnh xuất khẩu.

Tập trung rà soát, đánh giá, xác định các sản phẩm lợi thế, các sản phẩm bị ảnh hưởng sau khi Việt Nam tham gia vào các hiệp định thương mại tự do (FTA), hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) để có kế hoạch, giải pháp phù hợp nhằm hỗ trợ nâng cao khả năng cạnh tranh, đẩy mạnh xuất khẩu, phấn đấu tổng giá trị xuất khẩu năm 2016 đạt từ 1,62 tỷ USD trở lên.

Rà soát, đánh giá tình hình cung cấp, triển khai các dịch vụ trong Khu kinh tế Nghi Sơn để có định hướng phát triển phù hợp nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển của Khu kinh tế Nghi Sơn.

2.4. Tiếp tục thực hiện lộ trình cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo kế hoạch. Tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, bình đẳng để phát triển doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế; khuyến khích các hộ kinh doanh cá thể chuyển sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp, cung cấp phát triển kinh tế tập thể.

Thực hiện có hiệu quả các chương trình, chính sách, dự án hỗ trợ phát triển doanh nghiệp; đẩy mạnh chương trình kết nối ngân hàng với doanh nghiệp; khẩn trương đầu mối để sớm triển khai thực hiện dự án Hỗ trợ phát triển doanh

nghiệp nhỏ và vừa tại Khu kinh tế Nghi Sơn; nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển, Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp vừa và nhỏ tỉnh.

3. Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư; đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư nhằm huy động tối đa các nguồn lực cho đầu tư phát triển; tăng cường công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng

Rà soát các tiêu chí thành phần, đề ra giải pháp nhằm đưa các chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) và Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) vào tốp 10 cả nước. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch; triển khai có hiệu quả các thỏa thuận hợp tác đã ký kết với TP. Seongnam (Hàn Quốc), tỉnh Mittelsachsen (CHLB Đức), tỉnh Hủa Phăn (Lào).

Huy động tối đa các nguồn vốn để đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng phục vụ thực hiện các mục tiêu chủ yếu, các khâu đột phá, tái cơ cấu kinh tế, phát triển các ngành, lĩnh vực trọng điểm, vùng kinh tế động lực, các chương trình trọng tâm của tỉnh.

Tăng cường quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng từ nguồn vốn NSNN, vốn TPCP; chỉ đạo giải quyết dứt điểm những khó khăn, vướng mắc trong công tác GPMB thực hiện các dự án; tiếp tục ưu tiên xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản, nhất là ở cấp huyện, cấp xã.

Tập trung chỉ đạo quyết liệt, giải quyết dứt điểm khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án: Đại lộ Nam sông Mã, đường Hồi Xuân - Tán Tần, hạ tầng Cảng hàng không Thọ Xuân, các tuyến đường trực chính và cầu cảng trong Khu kinh tế Nghi Sơn, các tuyến đường trực chính Khu công nghiệp Lam Sơn - Sao Vàng, đường từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn, đường vành đai phía Tây TP. Thanh Hóa. Phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành Trung ương để sớm khởi công xây dựng đường cao tốc Ninh Bình - Thanh Hóa, đường ven biển đoạn qua tỉnh Thanh Hóa.

4. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ; nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, xã hội; tăng cường đào tạo nghề, giải quyết việc làm; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội

Phát triển khoa học công nghệ gắn với yêu cầu tái cơ cấu kinh tế và nhu cầu thị trường; khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, đổi mới công nghệ sản xuất; hình thành và phát triển thị trường khoa học công nghệ.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả kế hoạch đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; nâng tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia lên 55,3% trong năm 2016; triển khai thực hiện Chương trình đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực; rà soát, điều chỉnh quy hoạch mạng lưới các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề; chuẩn bị các điều kiện để đưa Phân hiệu Trường Đại học Y Hà Nội tại Thanh Hóa đi vào hoạt động.

Đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao kỹ thuật mới, kỹ thuật chuyên sâu trong khám và điều trị ở các bệnh viện. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để xây dựng

mới Bệnh viện Ung bướu, Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình; phấn đấu năm 2016, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn 16,6%.

Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, nghệ thuật nhân các ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh; đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư tôn tạo, bảo tồn và phát huy giá trị di sản Thành Nhà Hồ, di tích quốc gia đặc biệt Lam Kinh, Bà Triệu, di tích quốc gia Hàm Rồng, Phú Trịnh; chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần thứ IX năm 2016 tại Thanh Hóa.

Nâng cao hiệu quả công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm; tìm kiếm và mở rộng thị trường xuất khẩu lao động; triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020.

5. Tăng cường quản lý hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên khoáng sản; bảo vệ, cải thiện môi trường, chủ động phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu

Tăng cường công tác quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường; thanh tra, kiểm tra xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật đất đai; giải quyết dứt điểm trình trạng khai thác, tập kết, vận chuyển khoáng sản trái phép; rà soát, cập nhật, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện.

Quản lý chặt chẽ nguồn gây ô nhiễm nhằm giải quyết hiệu quả tình trạng ô nhiễm môi trường; tiếp tục thực hiện tốt kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu; chủ động thực hiện các biện pháp phòng chống, giảm nhẹ thiên tai.

6. Bảo đảm quốc phòng, an ninh và ổn định chính trị xã hội trên địa bàn

Củng cố quốc phòng - an ninh, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, đảm bảo an ninh và trật tự an toàn xã hội; bảo vệ tuyệt đối an toàn trong các ngày lễ, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp; tăng cường công tác tiếp dân, giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc; tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông.

7. Đẩy mạnh cải cách hành chính, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành của chính quyền các cấp

Tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành, tác phong, lề lối làm việc; đề cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Năm 2016, tập trung chỉ đạo siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ; tăng cường kiểm tra, giám sát, phát hiện, xử lý nghiêm các cá nhân, đơn vị vi phạm, tạo chuyển biến rõ rệt ngay từ đầu nhiệm kỳ.

Rà soát, điều chỉnh cơ cấu tổ chức, biên chế, chức năng nhiệm vụ, quy chế hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước cho phù hợp với các quy định của pháp luật. Tiếp tục thực hiện tốt Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 – 2020 và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII; chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội Khóa XIV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 – 2021./.